**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 16**

**QUYỂN THỨ 389**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**CHẲNG KHÁ ĐỘNG**

**Thứ 70 - 4**

**Thiện Hiện! Vì sắc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc; sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc. Thọ tưởng hành thức chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thọ tưởng hành thức; thọ tưởng hành thức tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thọ tưởng hành thức.**

**Thiện Hiện! Vì nhãn xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãn xứ; nhãn xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãn xứ. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ.**

**Thiện Hiện! Vì sắc xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc xứ; sắc xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc xứ. Thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thanh hương vị xúc pháp xứ; thanh hương vị xúc pháp xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Thiện Hiện! Vì nhãn giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãn giới; nhãn giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãn giới. Nhĩ tỷ thiệt thân ý giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ tỷ thiệt thân ý giới; nhĩ tỷ thiệt thân ý giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ tỷ thiệt thân ý giới.**

**Thiện Hiện! Vì sắc giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc giới; sắc giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc giới. Thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thanh hương vị xúc pháp giới; thanh hương vị xúc pháp giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thanh hương vị xúc pháp giới.**

**Thiện Hiện! Vì nhãn thức giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãn thức giới; nhãn thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãn thức giới. Nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới; nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới.**

**Thiện Hiện! Vì nhãn xúc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãn xúc; nhãn xúc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãn xúc. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc.**

**Thiện Hiện! Vì nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ; nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Thiện Hiện! Vì địa giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác địa giới; địa giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là địa giới. Thủy hỏa phong không thức giới chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác thủy hỏa phong không thức giới; thủy hỏa phong không thức giới tức là bản tánh không, bản tánh không tức là thủy hỏa phong không thức giới.**

**Thiện Hiện! Vì nhân duyên chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhân duyên; nhân duyên tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhân duyên. Đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên tức là bản tánh không, bản tánh không tức là đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên.**

**Thiện Hiện! Vì các pháp theo duyên sanh ra chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác các pháp theo duyên sanh ra; các pháp theo duyên sanh ra tức là bản tánh không, bản tánh không tức là các pháp theo duyên sanh ra.**

**Thiện Hiện! Vì vô minh chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác vô minh; vô minh tức là bản tánh không, bản tánh không tức là vô minh. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não tức là bản tánh không, bản tánh không tức là hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não.**

**Thiện Hiện! Vì Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Bố thí Ba-la-mật-đa; Bố thí Ba-la-mật-đa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Bố thí Ba-la-mật-đa. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Vì nội không chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nội không; nội không tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nội không. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không tức là bản tánh không, bản tánh không tức là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn niệm trụ; bốn niệm trụ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn niệm trụ. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.**

**Thiện Hiện! Vì khổ thánh đế chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác khổ thánh đế; khổ thánh đế tức là bản tánh không, bản tánh không tức là khổ thánh đế. Tập diệt đạo thánh đế chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tập diệt đạo thánh đế; tập diệt đạo thánh đế tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tập diệt đạo thánh đế.**

**Thiện Hiện! Vì bốn tĩnh lự chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn tĩnh lự; bốn tĩnh lự tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn tĩnh lự. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn vô lượng, bốn vô sắc định; bốn vô lượng, bốn vô sắc định tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Thiện Hiện! Vì tám giải thoát chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tám giải thoát; tám giải thoát tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám giải thoát. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Thiện Hiện! Vì đà-la-ni môn chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác đà-la-ni môn; đà-la-ni môn tức là bản tánh không, bản tánh không tức là đà-la-ni môn. Tam-ma-địa môn chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tam-ma-địa môn; tam-ma-địa môn tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tam-ma-địa môn.**

**Thiện Hiện! Vì không giải thoát môn chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác không giải thoát môn; không giải thoát môn tức là bản tánh không, bản tánh không tức là không giải thoát môn. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tức là bản tánh không, bản tánh không tức là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Thiện Hiện! Vì Cực hỷ địa chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Cực hỷ địa; Cực hỷ địa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Cực hỷ địa. Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa; Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa.**

**Thiện Hiện! Vì năm nhãn chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác năm nhãn; năm nhãn tức là bản tánh không, bản tánh không tức là năm nhãn. Sáu thần thông chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sáu thần thông; sáu thần thông tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sáu thần thông.**

**Thiện Hiện! Vì Phật mười lực chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Phật mười lực; Phật mười lực tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Phật mười lực. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng tức là bản tánh không, bản tánh không tức là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Thiện Hiện! Vì ba mươi hai tướng đại sĩ chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác ba mươi hai tướng đại sĩ; ba mươi hai tướng đại sĩ tức là bản tánh không, bản tánh không tức là ba mươi hai tướng đại sĩ. Tám mươi tùy hảo chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tám mươi tùy hảo; tám mươi tùy hảo tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tám mươi tùy hảo.**

**Thiện Hiện! Vì pháp vô vong thất chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác pháp vô vong thất; pháp vô vong thất tức là bản tánh không, bản tánh không tức là pháp vô vong thất. Tánh hằng trụ xả chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tánh hằng trụ xả; tánh hằng trụ xả tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tánh hằng trụ xả.**

**Thiện Hiện! Vì nhất thiết trí chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác nhất thiết trí; nhất thiết trí tức là bản tánh không, bản tánh không tức là nhất thiết trí. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tức là bản tánh không, bản tánh không tức là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Thiện Hiện! Vì quả Dự lưu chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác quả Dự lưu; quả Dự lưu tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả Dự lưu. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề tức là bản tánh không, bản tánh không tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát; tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát tức là bản tánh không, bản tánh không tức là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức là bản tánh không, bản tánh không tức là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Vậy nên, các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa quán tất cả pháp bản tánh đều không, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì cớ sao?**

**Thiện Hiện! Lìa bản tánh không, không có một pháp là thật, là thường, khá hoại, khá đoạn. Trong bản tánh không cũng không có một pháp là thật, là thường, khá hoại, khá đoạn, chỉ các ngu phu mê lầm điên đảo khởi tưởng riêng khác. Nghĩa là chấp sắc khác bản tánh không, hoặc chấp thọ tưởng hành thức khác bản tánh không. Hoặc chấp nhãn xứ khác bản tánh không, hoặc chấp nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ khác bản tánh không. Hoặc chấp sắc xứ khác bản tánh không, hoặc chấp thanh hương vị xúc pháp xứ khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp nhãn giới khác bản tánh không, hoặc chấp nhĩ tỷ thiệt thân ý giới khác bản tánh không. Hoặc chấp sắc giới khác bản tánh không, hoặc chấp thanh hương vị xúc pháp giới khác bản tánh không. Hoặc chấp nhãn thức giới khác bản tánh không, hoặc chấp nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới khác bản tánh không. Hoặc chấp nhãn xúc khác bản tánh không, hoặc chấp nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc khác bản tánh không. Hoặc chấp nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khác bản tánh không, hoặc chấp nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp địa giới khác bản tánh không, hoặc chấp thủy hỏa phong không thức giới khác bản tánh không. Hoặc chấp nhân duyên khác bản tánh không; hoặc chấp đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên khác bản tánh không. Hoặc chấp các pháp theo duyên sanh ra khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp vô minh khác bản tánh không; hoặc chấp hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp Bố thí Ba-la-mật-đa khác bản tánh không; hoặc chấp Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp nội không khác bản tánh không; hoặc chấp ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp bốn niệm trụ khác bản tánh không; hoặc chấp bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp khổ thánh đế khác bản tánh không; hoặc chấp tập diệt đạo thánh đế khác bản tánh không. Hoặc chấp bốn tĩnh lự khác bản tánh không; hoặc chấp bốn vô lượng, bốn vô sắc định khác bản tánh không. Hoặc chấp tám giải thoát khác bản tánh không; hoặc chấp tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp đà-la-ni môn khác bản tánh không; hoặc chấp tam-ma-địa môn khác bản tánh không. Hoặc chấp không giải thoát môn khác bản tánh không; hoặc chấp vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp Cực hỷ địa khác bản tánh không; hoặc chấp Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa khác bản tánh không. Hoặc chấp năm nhãn khác bản tánh không; hoặc chấp sáu thần thông khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp Phật mười lực khác bản tánh không; hoặc chấp bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khác bản tánh không. Hoặc chấp ba mươi hai tướng đại sĩ khác bản tánh không; hoặc chấp tám mươi tùy hảo khác bản tánh không. Hoặc chấp pháp vô vong thất khác bản tánh không; hoặc chấp tánh hằng trụ xả khác bản tánh không. Hoặc chấp nhất thiết trí khác bản tánh không; hoặc chấp đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khác bản tánh không.**

**Hoặc chấp quả Dự lưu khác bản tánh không; hoặc chấp quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề khác bản tánh không. Hoặc chấp tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khác bản tánh không. Hoặc chấp chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khác bản tánh không.**

**Thiện Hiện! Các ngu phu đây đã chấp các pháp khác bản tánh không rồi, chẳng như thật biết sắc, chẳng như thật biết thọ tưởng hành thức. Do chẳng biết nên bèn chấp đắm sắc, chấp đắm thọ tưởng hành thức. Do chấp đắm nên bèn đối sắc chấp ngã, ngã sở; đối thọ tưởng hành thức chấp ngã, ngã sở. Do vọng chấp nên lấy vật nội ngoại, thọ hậu thân sắc thọ tưởng hành thức. Bởi đấy chẳng năng giải thoát được các thú sanh lão bệnh tử sầu thán khổ ưu não, qua lại ba cõi luân chuyển vô cùng.**

**Do nhân duyên này các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ bản tánh không Ba-la-mật-đa tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng chấp thọ sắc, cũng chẳng hoại sắc hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ thọ tưởng hành thức, cũng chẳng hoại thọ tưởng hành thức hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nhãn xứ, cũng chẳng hoại nhãn xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, cũng chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ sắc xứ, cũng chẳng hoại sắc xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ thanh hương vị xúc pháp xứ, cũng chẳng hoại thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nhãn giới, cũng chẳng hoại nhãn giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, cũng chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ sắc giới, cũng chẳng hoại sắc giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ thanh hương vị xúc pháp giới, cũng chẳng hoại thanh hương vị xúc pháp giới hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nhãn thức giới, cũng chẳng hoại nhãn thức giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, cũng chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nhãn xúc, cũng chẳng hoại nhãn xúc hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, cũng chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hoại nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ địa giới, cũng chẳng hoại địa giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ thủy hỏa phong không thức giới, cũng chẳng hoại thủy hỏa phong không thức giới hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nhân duyên, cũng chẳng hoại nhân duyên hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, cũng chẳng hoại đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ các pháp theo duyên sanh ra, cũng chẳng hoại các pháp theo duyên sanh ra hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ vô minh, cũng chẳng hoại vô minh hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não, cũng chẳng hoại hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ Bố thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng hoại Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng hoại Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nội không, cũng chẳng hoại nội không hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không; cũng chẳng hoại ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ bốn niệm trụ, cũng chẳng hoại bốn niệm trụ hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi; cũng chẳng hoại bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ khổ thánh đế, cũng chẳng hoại khổ thánh đế hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ tập diệt đạo thánh đế, cũng chẳng hoại tập diệt đạo thánh đế hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ bốn tĩnh lự, cũng chẳng hoại bốn tĩnh lự hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ bốn vô lượng, bốn vô sắc định, cũng chẳng hoại bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ tám giải thoát, cũng chẳng hoại tám giải thoát hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, cũng chẳng hoại tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ đà-la-ni môn, cũng chẳng hoại đà-la-ni môn hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ tam-ma-địa môn, cũng chẳng hoại tam-ma-địa môn hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ không giải thoát môn, cũng chẳng hoại không giải thoát môn hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng chẳng hoại vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ Cực hỷ địa, cũng chẳng hoại Cực hỷ địa hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa, cũng chẳng hoại Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ năm nhãn, cũng chẳng hoại năm nhãn hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ sáu thần thông, cũng chẳng hoại sáu thần thông hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ Phật mười lực, cũng chẳng hoại Phật mười lực hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng chẳng hoại bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ ba mươi hai tướng đại sĩ, cũng chẳng hoại ba mươi hai tướng đại sĩ hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ tám mươi tùy hảo, cũng chẳng hoại tám mươi tùy hảo hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ pháp vô vong thất, cũng chẳng hoại pháp vô vong thất hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ tánh hằng trụ xả, cũng chẳng hoại tánh hằng trụ xả hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ nhất thiết trí, cũng chẳng hoại nhất thiết trí hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng chẳng hoại đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ quả Dự lưu, cũng chẳng hoại quả Dự lưu hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, cũng chẳng hoại quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề hoặc không hoặc bất không.**

**Chẳng chấp thọ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng hoại tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng hoại chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc không hoặc bất không.**

**Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Sắc chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc, rằng đây là sắc đây là không. Thọ tưởng hành thức chẳng hoại không, không chẳng hoại thọ tưởng hành thức, rằng đây là thọ tưởng hành thức, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nhãn xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn xứ, rằng đây là nhãn xứ, đây là không. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, rằng đây là nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, đây là không.**

**Thiện Hiện! Sắc xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc xứ, rằng đây là sắc xứ, đây là không. Thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại thanh hương vị xúc pháp xứ, rằng đây là thanh hương vị xúc pháp xứ, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nhãn giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn giới, rằng đây là nhãn giới, đây là không. Nhĩ tỷ thiệt thân ý giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, rằng đây là nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, đây là không.**

**Thiện Hiện! Sắc giới chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc giới, rằng đây là sắc giới, đây là không. Thanh hương vị xúc pháp giới chẳng hoại không, không chẳng hoại thanh hương vị xúc pháp giới, rằng đây là thanh hương vị xúc pháp giới, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nhãn thức giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn thức giới, rằng đây là nhãn thức giới, đây là không. Nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, rằng đây là nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nhãn xúc chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn xúc, rằng đây là nhãn xúc, đây là không. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, rằng đây là nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, rằng đây là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, đây là không. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, rằng đây là nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, đây là không.**

**Thiện Hiện! Địa giới chẳng hoại không, không chẳng hoại địa giới, rằng đây là địa giới, đây là không. Thủy hỏa phong không thức giới chẳng hoại không, không chẳng hoại thủy hỏa phong không thức giới, rằng đây là thủy hỏa phong không thức giới, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nhân duyên chẳng hoại không, không chẳng hoại nhân duyên, rằng đây là nhân duyên, đây là không. Đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên chẳng hoại không, không chẳng hoại đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, rằng đây là đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, đây là không.**

**Thiện Hiện! Các pháp theo duyên sanh ra chẳng hoại không, không chẳng hoại các pháp theo duyên sanh ra, rằng đây là các pháp theo duyên sanh ra, đây là không.**

**Thiện Hiện! Vô minh chẳng hoại không, không chẳng hoại vô minh, rằng đây là vô minh, đây là không. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng hoại không; không chẳng hoại hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não; rằng đây là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não, đây là không.**

**Thiện Hiện! Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng hoại không, không chẳng hoại Bố thí Ba-la-mật-đa, rằng đây là Bố thí Ba-la-mật-đa, đây là không. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng hoại không; không chẳng hoại Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; rằng đây là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nội không chẳng hoại không, không chẳng hoại nội không, rằng đây là nội không, đây là không. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng hoại không; không chẳng hoại ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không; rằng đây là ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, đây là không.**

**Thiện Hiện! Bốn niệm trụ chẳng hoại không, không chẳng hoại bốn niệm trụ, rằng đây là bốn niệm trụ, đây là không. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng hoại không; không chẳng hoại bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi; rằng đây là bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, đây là không.**

**Thiện Hiện! Khổ thánh đế chẳng hoại không, không chẳng hoại khổ thánh đế, rằng đây là khổ thánh đế, đây là không. Tập diệt đạo thánh đế chẳng hoại không, không chẳng hoại tập diệt đạo thánh đế, rằng đây là tập diệt đạo thánh đế, đây là không.**

**Thiện Hiện! Bốn tĩnh lự chẳng hoại không, không chẳng hoại bốn tĩnh lự, rằng đây là bốn tĩnh lự, đây là không. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng hoại không; không chẳng hoại bốn vô lượng, bốn vô sắc định; rằng đây là bốn vô lượng, bốn vô sắc định, đây là không.**

**Thiện Hiện! Tám giải thoát chẳng hoại không, không chẳng hoại tám giải thoát, rằng đây là tám giải thoát, đây là không. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng hoại không; không chẳng hoại tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; rằng đây là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, đây là không.**

**Thiện Hiện! Đà-la-ni môn chẳng hoại không, không chẳng hoại đà-la-ni môn, rằng đây là đà-la-ni môn, đây là không. Tam-ma-địa môn chẳng hoại không, không chẳng hoại tam-ma-địa môn, rằng đây là tam-ma-địa môn, đây là không.**

**Thiện Hiện! Không giải thoát môn chẳng hoại không, không chẳng hoại không giải thoát môn, rằng đây là không giải thoát môn, đây là không. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng hoại không; không chẳng hoại vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; rằng đây là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, đây là không.**

**Thiện Hiện! Cực hỷ địa chẳng hoại không, không chẳng hoại Cực hỷ địa, rằng đây là Cực hỷ địa, đây là không. Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa chẳng hoại không; không chẳng hoại Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa; rằng đây là Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa, đây là không.**

**Thiện Hiện! Năm nhãn chẳng hoại không, không chẳng hoại năm nhãn, rằng đây là năm nhãn, đây là không. Sáu thần thông chẳng hoại không, không chẳng hoại sáu thần thông, rằng đây là sáu thần thông, đây là không.**

**Thiện Hiện! Phật mười lực chẳng hoại không, không chẳng hoại Phật mười lực, rằng đây là Phật mười lực, đây là không. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng hoại không; không chẳng hoại bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; rằng đây là bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, đây là không.**

**Thiện Hiện! Ba mươi hai tướng đại sĩ chẳng hoại không, không chẳng hoại ba mươi hai tướng đại sĩ, rằng đây là ba mươi hai tướng đại sĩ, đây là không. Tám mươi tùy hảo chẳng hoại không, không chẳng hoại tám mươi tùy hảo, rằng đây là tám mươi tùy hảo, đây là không.**

**Thiện Hiện! Pháp vô vong thất chẳng hoại không, không chẳng hoại pháp vô vong thất, rằng đây là pháp vô vong thất, đây là không. Tánh hằng trụ xả chẳng hoại không, không chẳng hoại tánh hằng trụ xả, rằng đây là tánh hằng trụ xả, đây là không.**

**Thiện Hiện! Nhất thiết trí chẳng hoại không, không chẳng hoại nhất thiết trí, rằng đây là nhất thiết trí, đây là không. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng hoại không; không chẳng hoại đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; rằng đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, đây là không.**

**Thiện Hiện! Quả Dự lưu chẳng hoại không, không chẳng hoại quả Dự lưu, rằng đây là quả Dự lưu, đây là không. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề chẳng hoại không; không chẳng hoại quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề; rằng đây là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, đây là không.**

**Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng hoại không, không chẳng hoại tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, rằng đây là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, đây là không. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng hoại không, không chẳng hoại chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, rằng đây là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đây là không.**

**Thiện Hiện! Ví như hư không chẳng hoại hư không: Cõi hư không trong chẳng hoại cõi hư không ngoài; cõi hư không ngoài chẳng hoại cõi hư không trong. Như vậy Thiện Hiện! Sắc chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc; thọ tưởng hành thức chẳng hoại không, không chẳng hoại thọ tưởng hành thức. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nhãn xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn xứ; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Sắc xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc xứ; thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại thanh hương vị xúc pháp xứ. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nhãn giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn giới; nhĩ tỷ thiệt thân ý giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Sắc giới chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc giới; thanh hương vị xúc pháp giới chẳng hoại không, không chẳng hoại thanh hương vị xúc pháp giới. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nhãn thức giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn thức giới; nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nhãn xúc chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn xúc; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng hoại không, không chẳng hoại nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Địa giới chẳng hoại không, không chẳng hoại địa giới; thủy hỏa phong không thức giới chẳng hoại không, không chẳng hoại thủy hỏa phong không thức giới. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nhân duyên chẳng hoại không, không chẳng hoại nhân duyên; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên chẳng hoại không, không chẳng hoại đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Các pháp theo duyên sanh ra chẳng hoại không, không chẳng hoại các pháp theo duyên sanh ra. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Vô minh chẳng hoại không, không chẳng hoại vô minh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng hoại không, không chẳng hoại hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng hoại không, không chẳng hoại Bố thí Ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng hoại không, không chẳng hoại Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nội không chẳng hoại không, không chẳng hoại nội không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng hoại không, không chẳng hoại ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Bốn niệm trụ chẳng hoại không, không chẳng hoại bốn niệm trụ; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng hoại không, không chẳng hoại bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Khổ thánh đế chẳng hoại không, không chẳng hoại khổ thánh đế; tập diệt đạo thánh đế chẳng hoại không, không chẳng hoại tập diệt đạo thánh đế. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Bốn tĩnh lự chẳng hoại không, không chẳng hoại bốn tĩnh lự; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng hoại không, không chẳng hoại bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Tám giải thoát chẳng hoại không, không chẳng hoại tám giải thoát. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng hoại không, không chẳng hoại tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Đà-la-ni môn chẳng hoại không, không chẳng hoại đà-la-ni môn; tam-ma-địa môn chẳng hoại không, không chẳng hoại tam-ma-địa môn. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Không giải thoát môn chẳng hoại không, không chẳng hoại không giải thoát môn; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng hoại không, không chẳng hoại vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Cực hỷ địa chẳng hoại không, không chẳng hoại Cực hỷ địa; Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa chẳng hoại không, không chẳng hoại Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Năm nhãn chẳng hoại không, không chẳng hoại năm nhãn; sáu thần thông chẳng hoại không, không chẳng hoại sáu thần thông. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Phật mười lực chẳng hoại không, không chẳng hoại Phật mười lực; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng hoại không, không chẳng hoại bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Ba mươi hai tướng đại sĩ chẳng hoại không, không chẳng hoại ba mươi hai tướng đại sĩ; tám mươi tùy hảo chẳng hoại không, không chẳng hoại tám mươi tùy hảo. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Pháp vô vong thất chẳng hoại không, không chẳng hoại pháp vô vong thất; tánh hằng trụ xả chẳng hoại không, không chẳng hoại tánh hằng trụ xả. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Nhất thiết trí chẳng hoại không, không chẳng hoại nhất thiết trí; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng hoại không, không chẳng hoại đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Quả Dự lưu chẳng hoại không, không chẳng hoại quả Dự lưu; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề chẳng hoại không, không chẳng hoại quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng hoại không, không chẳng hoại tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng hoại không, không chẳng hoại chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì cớ sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể hoại nhau rằng đây là không, đây là bất không.**

**--- o0o ---**